

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH PHƯỚC

Số: 16 /2020/QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bình Phước, ngày 29 tháng 6 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Quy chế quản lý hoạt động thông tin đối ngoại
trên địa bàn tỉnh Bình Phước

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Báo chí ngày 05 tháng 4 năm 2016;

Căn cứ Nghị định số 72/2015/NĐ-CP ngày 07 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ về quản lý hoạt động thông tin đối ngoại;

Căn cứ Nghị định số 09/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 02 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của các cơ quan hành chính nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 22/2016/TT-BTTT ngày 19 tháng 10 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông hướng dẫn quản lý hoạt động thông tin đối ngoại của các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Thực hiện Quyết định số 1802-QĐ/TU ngày 27 tháng 02 năm 2020 của Tỉnh ủy về việc ban hành Quy chế quản lý thống nhất các hoạt động đối ngoại trên địa bàn tỉnh Bình Phước;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông tại Công văn số 487/STTTT-TTBCXB ngày 19 tháng 5 năm 2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế quản lý hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

Điều 2. Các ông/bà: Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15/7/2020./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Thông tin và Truyền thông;
- Cục KTVB - Bộ Tư pháp;
- TT.TU; TT.HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH; UBMTTQ VN tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 2;
- LĐVP, các phòng;
- Lưu: VT, P.KGVX, TD1.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

CHỦ TỊCH



Trần Tuệ Hiền

QUY CHẾ

Quản lý hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh Bình Phước

(Ban hành kèm theo Quyết định số 16 /2020/QĐ-UBND

ngày 29 tháng 6 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước)

Chương I. QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh: Quy định nguyên tắc, nội dung trách nhiệm của các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố trong công tác quản lý, phối hợp triển khai các hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh.

2. Đối tượng áp dụng: Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân tham gia quản lý nhà nước và phối hợp triển khai các hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

Thông tin đối ngoại tại Quy chế này được hiểu bao gồm thông tin chính thức về Việt Nam nói chung, về tỉnh Bình Phước nói riêng; thông tin quảng bá hình ảnh Bình Phước; thông tin tinh hình thế giới vào tỉnh Bình Phước.

Điều 3. Nguyên tắc hoạt động thông tin đối ngoại

1. Tuân thủ chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước, các điều ước quốc tế mà Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên. Đảm bảo thực hiện đúng các quy định về quản lý hoạt động thông tin đối ngoại của Chính phủ; sự lãnh đạo của Tỉnh ủy; sự chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh, sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, đơn vị trong công tác thông tin đối ngoại.

2. Bảo đảm không ảnh hưởng đến an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; đến uy tín, hình ảnh, quan hệ ngoại giao, hợp tác quốc tế của tỉnh, của đất nước; đảm bảo bảo vệ bí mật nhà nước.

3. Thông tin chính xác, kịp thời theo đúng định hướng thông tin tuyên truyền đối ngoại của Đảng, Nhà nước, địa phương trong từng thời kỳ và các chương trình, kế hoạch thông tin đối ngoại đã được phê duyệt.

4. Không đưa tin sai sự thật, xuyên tạc, vu khống nhằm xúc phạm uy tín, danh dự của tổ chức, danh dự và nhân phẩm của công dân. Không đưa các thông tin dễ gây hiểu nhầm, gây kích động bạo lực, phá hoại, chia rẽ khối đại đoàn kết các dân tộc, tôn giáo trong tỉnh; giữa tỉnh Bình Phước với địa phương các nước, đặc biệt là nước bạn Campuchia chung đường biên giới.

5. Đảm bảo thực hiện công tác phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí, tạo điều kiện thuận lợi để các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước hiểu rõ đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và của chính quyền

địa phương; tranh thủ sự hợp tác, đầu tư của các đối tác trong chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh nhà.

Điều 4. Quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại

1. Nội dung quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại

Thực hiện theo khoản 2, Điều 4 Nghị định số 72/2015/NĐ-CP ngày 07/9/2015 của Chính phủ về quản lý hoạt động thông tin đối ngoại.

2. Nguyên tắc quản lý hoạt động thông tin đối ngoại

a) Bảo đảm sự lãnh đạo của Tỉnh ủy, giám sát của Hội đồng nhân dân tỉnh; sự chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh; sự phối hợp chặt chẽ, đồng bộ, hiệu quả giữa các cơ quan Trung ương, địa phương trong hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh.

b) Phân công nhiệm vụ cụ thể, rõ ràng; đề cao vai trò, trách nhiệm, tính chủ động và sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, đơn vị trong quá trình quản lý và tổ chức thực hiện công tác thông tin đối ngoại.

c) Kết hợp giữa thông tin đối ngoại với thông tin đối nội, tăng cường tính hiệu quả của công tác tuyên truyền đối ngoại. Chủ động đấu tranh phản bác các thông tin sai trái, xuyên tạc liên quan đến các vấn đề tôn giáo, dân tộc, dân chủ, nhân quyền, chủ quyền lãnh thổ; bảo vệ Đảng, bảo vệ chế độ và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

d) Phát huy sức mạnh tổng hợp của hệ thống chính trị ở các cấp, các ngành, địa phương, các lực lượng xã hội, các tổ chức, cá nhân trong thực hiện các hoạt động thông tin đối ngoại.

đ) Chủ động thực hiện công tác thông tin đối ngoại vừa toàn diện, thường xuyên, vừa có trọng tâm, trọng điểm theo từng giai đoạn; kết hợp chặt chẽ giữa thông tin đối ngoại với các hoạt động chính trị, kinh tế, văn hóa đối ngoại; giữa ngoại giao nhà nước với hoạt động đối ngoại của Đảng, đối ngoại Nhân dân nhằm mở rộng hợp tác quốc tế trên tinh thần cùng có lợi, bảo đảm lợi ích của quốc gia và của tỉnh Bình Phước.

3. Hình thức phối hợp quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại

a) Tổ chức hội nghị, hội thảo, trao đổi bằng văn bản để thống nhất, triển khai kế hoạch quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại, hoạt động thông tin đối ngoại đối với các nội dung liên quan giữa các cơ quan, đơn vị.

b) Các cơ quan, đơn vị cử cán bộ tham gia các hoạt động quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại, đồng thời làm đầu mối phối hợp trong thực hiện, công tác thông tin đối ngoại.

c) Tổ chức kiểm tra, xử lý vi phạm và giải quyết khiếu nại, tố cáo trong hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh.

d) Trong các trường hợp cần thiết, UBND tỉnh giao nhiệm vụ và hình thức phối hợp cụ thể cho các cơ quan, đơn vị liên quan.

Điều 5. Kinh phí cho hoạt động thông tin đối ngoại

Thực hiện theo phân cấp quản lý ngân sách; kinh phí hoạt động thông tin đối ngoại sử dụng từ nguồn ngân sách nhà nước và các nguồn hợp pháp khác theo quy định.

Hàng năm, căn cứ vào yêu cầu, nhiệm vụ thông tin đối ngoại, các cơ quan, đơn vị xây dựng kế hoạch thông tin đối ngoại và dự trù kinh phí thực hiện theo quy định hiện hành.

Chương II

HOẠT ĐỘNG THÔNG TIN ĐỐI NGOẠI

Điều 6. Cung cấp thông tin chính thức về Bình Phước

1. Thông tin chính thức về tỉnh Bình Phước là thông tin về chủ trương, chính sách; tình hình trên các lĩnh vực và các thông tin khác do UBND tỉnh hoặc các cơ quan chuyên cung cấp theo chức năng, nhiệm vụ được UBND tỉnh giao.

2. Thông tin chính thức về tỉnh Bình Phước được cung cấp bằng các hình thức sau:

a) Phát ngôn chính thức của UBND tỉnh tại các hội nghị, hội thảo, diễn đàn, họp báo, thông cáo báo chí và các sự kiện đối ngoại được tổ chức trong nước và quốc tế.

b) Người phát ngôn của UBND tỉnh phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí.

c) Phát ngôn chính thức của các cơ quan quản lý nhà nước, chuyên môn trên địa bàn tỉnh trong phạm vi quyền hạn được giao.

d) Đăng tải trên Cổng thông tin điện tử tỉnh, Cổng hoặc Trang thông tin điện tử của các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh.

đ) Các chương trình, sản phẩm báo chí của Đài Phát thanh - Truyền hình và Báo Bình Phước, Tạp chí Văn nghệ.

e) Xuất bản ấn phẩm bằng tiếng Việt và tiếng nước ngoài của các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh.

3. Việc cung cấp thông tin chính thức về tỉnh Bình Phước dưới mọi hình thức phải tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 7. Cung cấp thông tin quảng bá hình ảnh tỉnh Bình Phước

1. Thông tin quảng bá hình ảnh tỉnh Bình Phước là thông tin giới thiệu về vùng đất, con người, lịch sử, văn hóa; các thành tựu trên các lĩnh vực kinh tế, chính trị, văn hóa - xã hội của tỉnh Bình Phước đến cộng đồng quốc tế và người Việt Nam ở trong và ngoài nước.

2. Thông tin quảng bá hình ảnh tỉnh Bình Phước được cung cấp qua các hình thức quy định tại Điều 5 Thông tư số 22/2016/TT-BTTTT ngày 19/10/2016 của Bộ Thông tin và Truyền thông.

3. Việc cung cấp thông tin quảng bá hình ảnh tỉnh Bình Phước dưới mọi hình thức phải tuân thủ các quy định của UBND tỉnh và pháp luật Việt Nam.

Điều 8. Cung cấp thông tin tình hình thế giới vào tỉnh Bình Phước

1. Thông tin tình hình thế giới vào tỉnh Bình Phước là thông tin về tình hình thế giới trên các lĩnh vực, thông tin về quan hệ giữa tỉnh Bình Phước với địa phương ở các nước và các thông tin khác nhằm thúc đẩy quan hệ chính trị, xã hội, văn hóa, quốc phòng - an ninh giữa tỉnh Bình Phước với địa phương ở các nước; phục vụ phát triển kinh tế của đất nước, của tỉnh, thúc đẩy tiến trình hội nhập quốc tế của tỉnh Bình Phước.

2. Thông tin tình hình thế giới vào tỉnh Bình Phước do các sở, ban, ngành, địa phương, các cơ quan báo chí của tỉnh, các đoàn đi công tác nước ngoài thu thập, tổng hợp và cung cấp cho cơ quan có thẩm quyền, báo chí và người dân tỉnh Bình Phước.

3. Thông tin tình hình thế giới vào tỉnh Bình Phước được cung cấp bởi các cơ quan, tổ chức nêu tại khoản 2 Điều này bằng các hình thức sau đây:

a) Qua Người phát ngôn.

b) Đăng tải trên Cổng thông tin điện tử tỉnh, Cổng hoặc Trang thông tin điện tử của các cơ quan nhà nước trong tỉnh.

c) Tại các cuộc họp báo và giao ban báo chí định kỳ hàng tháng.

d) Qua các phương tiện thông tin đại chúng.

4. Việc cung cấp thông tin tình hình thế giới vào tỉnh Bình Phước được thực hiện theo các quy định pháp luật hiện hành liên quan đến các hình thức nêu tại khoản 3 Điều này.

Điều 9. Cung cấp thông tin giải thích, làm rõ

1. Thông tin giải thích, làm rõ là những tư liệu, tài liệu, hồ sơ, bài viết nhằm giải thích, làm rõ, đấu tranh với các thông tin sai lệch ảnh hưởng đến uy tín, hình ảnh của tỉnh.

2. Các sở, ban, ngành, đoàn thể; UBND các huyện, thị xã, thành phố theo dõi và tổng hợp dư luận báo chí về ngành, đơn vị, địa phương mình quản lý. Khi phát hiện hoặc nhận được thông tin, tài liệu, báo cáo sai lệch ảnh hưởng đến uy tín, hình ảnh của ngành, của địa phương và của tỉnh, có trách nhiệm thông báo UBND tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan liên quan để phục vụ công tác quản lý; đồng thời, chủ động cung cấp những tư liệu, tài liệu, hồ sơ, lập luận nhằm giải thích, làm rõ; triển khai các biện pháp thông tin tuyên truyền cần thiết để bảo vệ và nâng cao uy tín, hình ảnh của tỉnh.

Điều 10. Chuyên mục Thông tin đối ngoại trên Cổng thông tin điện tử tỉnh

1. Chuyên mục Thông tin đối ngoại trên Cổng thông tin điện tử tỉnh có nhiệm vụ cung cấp thông tin chính thức và thông tin quảng bá về tỉnh Bình Phước thông qua mạng Internet.

2. Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với Sở Ngoại vụ và các đơn vị liên quan quản lý, vận hành chuyên mục; bảo đảm cập nhật đầy đủ thông tin đáp ứng yêu cầu của nhiệm vụ thông tin đối ngoại.

Điều 11. Các Cụm Thông tin đối ngoại, Cụm Thông tin cơ sở trên địa bàn tỉnh

1. Các Cụm Thông tin đối ngoại, Cụm Thông tin cơ sở là phương tiện thông tin tuyên truyền về đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về đối ngoại; về quản lý nhà nước và bảo vệ biên giới lãnh thổ. Đồng thời giới thiệu các giá trị văn hóa truyền thống về đất nước, con người Việt Nam nói chung và mảnh đất, con người Bình Phước nói riêng; quảng bá tiềm năng, thế mạnh của tỉnh Bình Phước đến với du khách, nhà đầu tư trong nước và quốc tế.

2. Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh và các đơn vị liên quan tham mưu UBND tỉnh xây dựng, thiết lập, quản lý các Cụm thông tin đối ngoại, Cụm Thông tin cơ sở trên địa bàn tỉnh, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ thông tin đối ngoại.

Điều 12. Cơ sở dữ liệu về thông tin đối ngoại

1. Cơ sở dữ liệu về thông tin đối ngoại là hệ thống dữ liệu được số hóa, tích hợp từ các hệ thống dữ liệu của các cơ quan, đơn vị trong tỉnh nhằm phục vụ các nhiệm vụ thông tin đối ngoại.

2. Cơ sở dữ liệu về thông tin đối ngoại của tỉnh Bình Phước là nguồn cung cấp thông tin chính thức, thông tin quảng bá về tỉnh cho các phương tiện thông tin đại chúng trong và ngoài nước, phục vụ công tác tra cứu, tìm hiểu, nghiên cứu về tỉnh Bình Phước.

3. Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu UBND tỉnh xây dựng, quản lý và khai thác cơ sở dữ liệu về thông tin đối ngoại của tỉnh; thực hiện các quy định của pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước đối với quy trình lưu trữ dữ liệu.

4. Các cơ quan, đơn vị trong tỉnh có trách nhiệm cung cấp thông tin để xây dựng, hoàn thiện và duy trì hệ thống cơ sở dữ liệu về thông tin đối ngoại của tỉnh.

Điều 13. Xuất bản phẩm thông tin đối ngoại

1. Xuất bản phẩm thông tin đối ngoại là các sản phẩm xuất bản bằng tiếng Việt và tiếng nước ngoài để cung cấp thông tin chính thức về tỉnh Bình Phước, quảng bá hình ảnh của tỉnh Bình Phước tới cộng đồng trong nước, quốc tế và người Việt Nam ở nước ngoài.

2. Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Sở Kế hoạch và Đầu tư; Sở Ngoại vụ và các đơn vị liên quan xây dựng kế hoạch xuất bản, phát hành các xuất bản phẩm thông tin đối ngoại trong một số lĩnh vực đặc thù.

Điều 14. Sự kiện tổ chức tại nước ngoài

1. Các sự kiện ở nước ngoài do UBND tỉnh, các cơ quan, đơn vị trong tỉnh tổ chức nhằm quảng bá hình ảnh, con người, lịch sử, văn hóa của tỉnh Bình Phước;

tăng cường tình hữu nghị và quan hệ giữa tỉnh Bình Phước với các nước, vùng lãnh thổ; thu hút đầu tư, du lịch, trao đổi thương mại, mở rộng hợp tác.

2. Cơ quan chủ trì tổ chức sự kiện ở nước ngoài có trách nhiệm phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan liên quan xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện và tổng hợp, báo cáo theo quy định.

Điều 15. Hoạt động hỗ trợ, hợp tác với các cơ quan thông tấn, báo chí trong nước và nước ngoài

1. Các cơ quan thông tấn, báo chí, công ty truyền thông, phóng viên cơ quan báo chí Trung ương, địa phương khác trong nước và nước ngoài được hỗ trợ, tạo điều kiện trong hoạt động viết tin, bài, sản xuất chương trình và thực hiện các loại hình báo chí, sản phẩm báo chí, xuất bản phẩm nhằm giới thiệu về tỉnh Bình Phước trên các phương tiện thông tin, đại chúng trong nước và nước ngoài.

2. Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với Sở Ngoại vụ và các đơn vị liên quan triển khai phối hợp tuyên truyền, quảng bá tỉnh Bình Phước trên báo chí trong nước và quốc tế; xây dựng các cơ chế, chính sách để thực hiện việc hỗ trợ, hợp tác được quy định tại khoản 1 Điều này.

3. Hoạt động thông tin, báo chí của cơ quan thông tấn, báo chí Trung ương và địa phương khác trong nước tại địa bàn tỉnh phải tuân thủ quy định của Luật Báo chí và các văn bản pháp luật khác có liên quan.

4. Hoạt động thông tin, báo chí của cơ quan thông tấn, báo chí, công ty truyền thông nước ngoài tại địa bàn tỉnh phải tuân thủ quy định của Nghị định số 88/2012/NĐ-CP ngày 23/10/2012 của Chính phủ quy định về hoạt động, thông tin, báo chí của báo chí nước ngoài, cơ quan đại diện nước ngoài, tổ chức nước ngoài tại Việt Nam và các văn bản pháp luật liên quan.

Chương III

TRÁCH NHIỆM QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG THÔNG TIN ĐỐI NGOẠI

Điều 16. Sở Thông tin và Truyền thông

1. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan:

- Tham mưu UBND tỉnh thực hiện quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh.

- Xây dựng và triển khai thực hiện các chương trình, đề án, dự án, kế hoạch hoạt động thông tin đối ngoại sau khi được UBND tỉnh phê duyệt.

- Đề xuất khen thưởng các tổ chức cá nhân có thành tích trong công tác thông tin đối ngoại theo thẩm quyền.

- Xây dựng kế hoạch và tổ chức các lớp đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng và nghiệp vụ thông tin đối ngoại cho các cá nhân, tổ chức tham gia hoạt động thông tin đối ngoại của tỉnh; tham gia các lớp tập huấn về thông tin đối ngoại do Ban Tuyên giáo Trung ương, Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Ngoại giao tổ chức.

2. Hàng năm, triển khai phối hợp tuyên truyền, hợp tác với các cơ quan thông tấn báo chí Trung ương và địa phương khác trong nước thông tin giới thiệu, quảng bá hình ảnh tỉnh Bình Phước trên các phương tiện thông tin đại chúng; tổng hợp kinh phí thực hiện công tác thông tin đối ngoại.

3. Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan cung cấp thông tin cho báo chí trong và ngoài nước, cộng đồng quốc tế và người Việt Nam ở nước ngoài; xây dựng và phát hành các ấn phẩm phục vụ thông tin đối ngoại của tỉnh.

4. Phối hợp với Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Công an tỉnh theo dõi, nghiên cứu dư luận, báo chí có nội dung thông tin tác động tiêu cực đến địa phương; đồng thời, chủ động đấu tranh phản bác các thông tin xuyên tạc, sai sự thật ảnh hưởng đến hình ảnh của tỉnh.

5. Thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm và giải quyết khiếu nại, tố cáo trong hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật.

6. Định kỳ sơ kết, tổng kết, báo cáo Bộ Thông tin và Truyền thông, UBND tỉnh kết quả hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh.

Điều 17. Sở Nội vụ

1. Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông hướng dẫn các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh; UBND cấp huyện sắp xếp, bố trí cán bộ phụ trách công tác thông tin đối ngoại phù hợp với tình hình thực tiễn của tỉnh.

2. Tham mưu UBND tỉnh xem xét khen thưởng các tổ chức, cá nhân có thành tích trong công tác thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh.

Điều 18. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

1. Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các đơn vị liên quan cung cấp thông tin, giới thiệu quảng bá văn hóa, du lịch của tỉnh Bình Phước tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao, du lịch và gia đình để thực hiện hoạt động thông tin đối ngoại.

2. Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các đơn vị liên quan xây dựng và phát hành các ấn phẩm phục vụ công tác thông tin đối ngoại của tỉnh.

3. Chỉ đạo các đơn vị kinh doanh du lịch, Ban Quản lý các khu, điểm du lịch trên địa bàn tỉnh thực hiện thông tin quảng bá, tuyên truyền về lịch sử, văn hóa, danh lam, thắng cảnh, con người Bình Phước; những chủ trương, đường lối của Đảng chính sách, pháp luật của Nhà nước nói chung và của tỉnh Bình Phước nói riêng thông qua hoạt động hướng dẫn du lịch và bằng các hình thức phù hợp khác.

Điều 19. Sở Ngoại vụ

1. Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, Công an tỉnh và các cơ quan, đơn vị liên quan hướng dẫn và quản lý hoạt động của các đoàn báo chí nước ngoài đến tác nghiệp trên địa bàn tỉnh theo quy định; tham mưu UBND tỉnh xem xét, thuận chủ trương các đoàn phóng viên, báo chí nước ngoài đến hoạt động tác nghiệp tại địa phương.

2. Thông tin cho báo chí về hoạt động của lãnh đạo tỉnh, các cơ quan của tỉnh trong giao lưu, hợp tác, thăm và làm việc với các nước, đặc biệt trong các dịp Lễ kỷ niệm. Thực hiện công tác thông tin đối ngoại thông qua hoạt động đoàn ra, đoàn vào tỉnh trong quan hệ ngoại giao với các nước.

3. Hướng dẫn, cung cấp thông tin về tỉnh Bình Phước cho báo chí nước ngoài, cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài và cộng đồng quốc tế; cung cấp tình hình thế giới đến với Nhân dân trong tỉnh.

4. Theo dõi, nghiên cứu, tổng hợp dư luận báo chí nước ngoài phục vụ thông tin đối ngoại của tỉnh; tham gia chuẩn bị nội dung trả lời phỏng vấn của lãnh đạo tỉnh cho phóng viên nước ngoài theo sự phân công, chỉ đạo của lãnh đạo tỉnh và cơ quan có thẩm quyền.

Điều 20. Sở Công Thương

1. Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan liên quan triển khai các hoạt động thông tin đối ngoại theo chức năng, nhiệm vụ của ngành; tổ chức các lớp tập huấn, đào tạo, bồi dưỡng kiến thức về hội nhập kinh tế quốc tế cho cán bộ, công chức, viên chức và các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

2. Hỗ trợ các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh về thông tin thị trường, tìm kiếm đối tác xuất nhập khẩu; tổ chức thông tin, tuyên truyền triển khai nội dung các Hiệp định thương mại tự do thế hệ mới.

Điều 21. Sở Kế hoạch và Đầu tư

1. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan biên soạn và phát hành các tài liệu chính thức giới thiệu về tiềm năng thu hút đầu tư của tỉnh bằng tiếng Việt và tiếng nước ngoài.

2. Cung cấp thông tin cho các cơ quan báo chí, Cổng thông tin điện tử tỉnh về tình hình thu hút đầu tư trong và ngoài nước; các chương trình, kế hoạch hợp tác, cơ chế, chính sách thu hút đầu tư; tình hình thực hiện các chương trình, thỏa hiệp hợp tác đầu tư của tỉnh với các địa phương, tổ chức hợp tác quốc tế.

3. Thông tin thường xuyên trên Trang thông tin điện tử của Sở Kế hoạch và Đầu tư về những thành tựu phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội của tỉnh; giới thiệu hình ảnh, tiềm năng lợi thế của tỉnh; chủ động làm việc với các tổ chức, cá nhân nước ngoài đến tìm hiểu đầu tư theo đúng quy định của pháp luật, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại.

Điều 22. Sở Tài chính

Căn cứ vào nguồn thu của ngân sách tỉnh tham mưu UBND tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh bố trí kinh phí cho công tác quản lý hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh.

Điều 23. Công an tỉnh

1. Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan liên quan hướng dẫn và kiểm tra việc chấp hành quy định của pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước trong hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh.

2. Theo dõi, tổng hợp thông tin liên quan đến đối ngoại trên lĩnh vực an ninh, trật tự của tỉnh để kịp thời đề xuất chủ trương, biện pháp, đồng thời giải thích, làm rõ các thông tin sai lệch về tỉnh trên lĩnh vực an ninh, trật tự.

3. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan bảo đảm an ninh, an toàn cho hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh theo đúng định hướng của Đảng, Nhà nước và của tỉnh; phòng ngừa, phát hiện và đấu tranh với âm mưu hoạt động của các thế lực thù địch lợi dụng thông tin đối ngoại của tỉnh để chống phá Việt Nam nói chung và tỉnh Bình Phước nói riêng.

4. Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức các hoạt động thông tin đối ngoại trên lĩnh vực an ninh, trật tự, thông qua các kênh và biện pháp đặc thù, góp phần bảo đảm an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh.

5. Phối hợp với Sở Ngoại vụ, Sở Thông tin và Truyền thông nắm tình hình và quản lý các đoàn phỏng viên, báo chí nước ngoài, các tổ chức phi chính phủ hoạt động trên lĩnh vực thông tin và truyền thông tại địa bàn tỉnh.

Điều 24. Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh

Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện công tác thông tin, truyền thông và thông tin đối ngoại khu vực biên giới, cửa khẩu; quản lý các Cụm Thông tin đối ngoại, Cụm Thông tin cơ sở theo nhiệm vụ được giao.

Điều 25. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh

1. Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh tham mưu, đề xuất các giải pháp xử lý các vấn đề nhạy cảm, phức tạp liên quan đến lĩnh vực quốc phòng - an ninh; kịp thời phản bác lại các luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch.

2. Thông qua chương trình “Quốc phòng toàn dân” chú trọng việc tuyên truyền các hoạt động thông tin đối ngoại của đơn vị trên sóng Đài Phát thanh - Truyền hình và Báo Bình Phước.

Điều 26. Cục Hải quan tỉnh

Thực hiện công tác thông tin đối ngoại thông qua các hoạt động quản lý xuất nhập khẩu của các doanh nghiệp đầu tư nước ngoài, quản lý phương tiện, hành lý của hành khách xuất nhập cảnh, Trang thông tin điện tử Cục Hải quan tỉnh.

Điều 27. Ban Quản lý Khu kinh tế, Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng tỉnh

1. Triển khai các hoạt động thông tin đối ngoại thuộc lĩnh vực đơn vị phụ trách; xây dựng cơ sở dữ liệu về danh mục dự án đầu tư theo chức năng, nhiệm vụ được giao nhằm đẩy mạnh việc tuyên truyền, quảng bá hình ảnh, môi trường đầu tư kinh doanh của tỉnh.

2. Thường xuyên cung cấp thông tin cho Cổng thông tin điện tử tỉnh và tăng cường hoạt động Trang thông tin điện tử của đơn vị để giới thiệu, quảng bá về tiềm năng xúc tiến đầu tư của địa phương.



Điều 28. Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch

1. Tổ chức, tham gia và hỗ trợ doanh nghiệp tham gia các cuộc triển lãm và hội chợ thương mại trong nước và nước ngoài; qua đó giới thiệu, quảng bá sản phẩm đặc trưng của tỉnh, tiềm năng thế mạnh về kinh tế, phát triển hàng hóa, thương hiệu của các doanh nghiệp trong tỉnh đến các nước trên thế giới.
2. Tổ chức các hội nghị xúc tiến thương mại, kết nối giao thương, mở rộng thị trường, tăng cơ hội giao lưu hợp tác, tìm kiếm đối tác đầu tư nước ngoài vào tỉnh. Chủ động tham gia quảng bá, giới thiệu hình ảnh của tỉnh thông qua các hoạt động hội chợ, triển lãm quốc tế về thương mại.

Điều 29. Các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố

1. Chủ động cung cấp thông tin thuộc lĩnh vực, địa bàn quản lý cho cơ quan báo chí, Cổng Thông tin điện tử tỉnh và tổ chức tuyên truyền cho người dân hiểu về quá trình hội nhập quốc tế của tỉnh, về những cơ hội, rủi ro, thách thức trong quá trình hội nhập.
2. Chỉ đạo và tổ chức thực hiện kế hoạch công tác thông tin đối ngoại trong phạm vi quản lý.
3. Hàng năm xây dựng kế hoạch và dự toán kinh phí phục vụ hoạt động thông tin đối ngoại, tổng hợp chung trong dự toán ngân sách của cơ quan, đơn vị mình gửi cơ quan tài chính cùng cấp thẩm định, trình phê duyệt theo quy định.
4. Phân công, bố trí cán bộ phụ trách công tác thông tin đối ngoại.
5. Bảo mật thông tin trong phạm vi quản lý; tổ chức thực hiện thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm và giải quyết khiếu nại, tố cáo trong hoạt động thông tin đối ngoại thuộc lĩnh vực quản lý.
6. Sơ kết, tổng kết, đánh giá hiệu quả hoạt động thông tin đối ngoại theo phạm vi quản lý; gửi báo cáo định kỳ hoặc đột xuất theo yêu cầu về Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh, Bộ Thông tin và Truyền thông.

Điều 30. Liên hiệp các tổ chức hữu nghị tỉnh

Đẩy mạnh các hoạt động truyền thông về công tác thông tin đối ngoại nhân dân trên các phương tiện thông tin đại chúng và các hoạt động giao lưu văn hóa, hòa bình hữu nghị với bạn bè các nước.

Điều 31. Các cơ quan báo chí của tỉnh, Cổng Thông tin điện tử tỉnh

1. Mở chuyên trang, chuyên mục, tăng cường thông tin quảng bá về hình ảnh vùng đất và con người Bình Phước; truyền thống lịch sử, các giá trị văn hóa; những thành tựu trong công cuộc đổi mới, chính sách thu hút đầu tư nước ngoài, tiềm năng hợp tác và phát triển của tỉnh ra thế giới và thông tin về thế giới vào tỉnh; phản bác các thông tin sai lệch, xuyên tạc, chống phá sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc của nhân dân Việt Nam nói chung, tỉnh Bình Phước nói riêng.

2. Thông tin thường xuyên về tình hình, hoạt động đối ngoại của tỉnh và đất nước trên các phương tiện thông tin đại chúng.

Chương IV
TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 32. Chế độ báo cáo và cung cấp thông tin

1. Hàng năm, các cơ quan, đơn vị gửi báo cáo định kỳ 06 tháng (trước ngày 10/6), 01 năm (trước ngày 10/12) hoặc đột xuất khi có yêu cầu kết quả hoạt động thông tin đối ngoại theo phạm vi quản lý về Sở Thông tin và Truyền thông.
2. Sở Thông tin và Truyền thông có trách nhiệm tổng hợp, báo cáo Bộ Thông tin và Truyền thông, UBND tỉnh trước ngày 15/6 và ngày 15/12 hàng năm.
3. Các cơ quan, đơn vị, địa phương định kỳ cung cấp thông tin lên Cổng thông tin điện tử tỉnh.

Điều 33. Điều khoản thi hành

1. Sở Thông tin và Truyền thông có trách nhiệm hướng dẫn, đôn đốc, theo dõi, kiểm tra việc triển khai thực hiện Quy chế này.
2. Trong quá trình tổ chức thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, tổ chức phản ánh kịp thời về Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, điều chỉnh cho phù hợp./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN //
CHỦ TỊCH



Trần Tuệ Hiền

